

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1326 /GP-UBND

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 4 năm 2020

## **GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước; Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;*

*Căn cứ Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt ngày 10/3/2020 (kèm theo Báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước mặt) của Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1142/TTr-STNMT ngày 22/4/2020.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, số: 3000101973 do phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh cấp lần đầu ngày 01/7/2010, thay đổi lần thứ 3, ngày 30/6/2016; địa chỉ trụ ở chính: Đường Nguyễn Hoàn Từ, tổ dân phố 3, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) được khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Chi nhánh Công ty CP cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Đức Thọ, tại thôn Châu Linh, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Sản xuất nước sạch cấp cho thị trấn Đức Thọ và vùng lân cận.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Sông La, thuộc địa phận thôn Châu Linh, xã Tùng Anh, huyện Đức Thọ.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:

- Thôn Châu Linh, xã Tùng Anh, huyện Đức Thọ.

- Tọa độ vị trí khai thác (hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $105^{\circ}30'$ , múi chiều  $3^{\circ}$ , được xác định bằng máy định vị GPS cầm tay):

STT	Vị trí	Tọa độ	
		X (m)	Y (m)
1	Họng lấy nước (điểm khai thác)	20 49 302	05 05 633

5. Chế độ khai thác: Số giờ khai thác trong ngày là 24 giờ/ngày đêm; số ngày khai thác trong năm là 365 ngày/năm.

6. Lưu lượng khai thác, sử dụng lớn nhất là  $3.500 \text{ m}^3/\text{ngày}$  đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Sử dụng nguồn nước mặt từ sông La được bơm lên bể hợp khối để xử lý, sau đó qua bể lọc cát, từ đây nước được dẫn về bể chứa nước sạch, sau công đoạn khử trùng, nước được dẫn vào mạng lưới phân phối.

8. Thời hạn của giấy phép: Đến hết ngày 11/02/2025.

**Điều 2.** Phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước quy định tại Điều 1 Quyết định này, bao gồm:

1. Vùng thượng lưu, hạ lưu tính từ vị trí khai thác nước của công trình: 45m về phía thượng lưu và 170m về phía hạ lưu sông La (theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường và hiện trạng công trình khu vực khai thác nước);

2. Phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước đối với đoạn sông La qua địa phận thôn Châu Linh, xã Tùng Anh, huyện Đức Thọ nơi đặt họng lấy nước được xác định có chiều dài (theo quy định tại Khoản 1 Điều này) là 215m và chiều rộng là 15m tính từ mép bờ sông (theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 43/2015/NĐ-CP của Chính phủ).

**Điều 3.** Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh:

1. Thực hiện đúng quy định tại Điều 1 của Giấy phép này. Trường hợp thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được Cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản; thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước; chịu sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương.

2. Thực hiện việc quan trắc chất lượng, lưu lượng nước và bảo vệ nguồn nước trong quá trình khai thác theo nội dung Báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt; ghi chép lưu lượng nước khai thác vào sổ nhật ký vận hành công trình; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

3. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

4. Phối hợp với UBND huyện Đức Thọ, UBND xã Tùng Anh và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa. Quá trình triển khai thực hiện nếu có sự bất cập thì Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh có trách nhiệm báo cáo gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét tham mưu điều chỉnh phù hợp.

5. Bảo vệ nguồn nước do mình trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình và phạm vi từ vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình về phía thượng lưu sông 755m, về phía hạ lưu sông 30m (xác định trên cơ sở quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường và quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định này). Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

6. Nghiêm cấm xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào nguồn nước; trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ nguồn nước dưới đất và tuân thủ các yêu cầu khác về bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

7. Định kỳ báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

8. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, trường hợp Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung như Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh được hưởng các quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Y tế, Xây dựng; Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ; Chủ tịch UBND xã Tùng Ảnh; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Giám đốc Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục QL Tài nguyên nước - BTNMT (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó VP (phụ trách);
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL<sub>2</sub>.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Sơn**